

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH GIANG  
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày: 26/02/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quý Long.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Duy Tuấn;

2. Ông Triệu Ngọc Vạn.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Phương- Kiểm sát viên.*

Ngày 26 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST- HS, ngày 19 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/HSST- QĐ, ngày 29/01/2024 đối với bị cáo:

Bùi Đình X, sinh năm 1987 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Quang S và bà Nguyễn Thị G; có vợ và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/ QĐ- XPHC ngày 03/4/2023 của Trưởng công an xã H, huyện N, xử phạt 1.300.000 đồng về hành vi: “Sử dụng rượu bia gây mất trật tự công cộng”. Đã chấp hành xong ngày 14/10/2023; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 604/QĐ- XPHC ngày 11/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi: “Xúc phạm nhân phẩm của người khác”. Đã chấp hành xong ngày 14.11.2023 (*hành vi thực hiện sau thời điểm phạm tội*); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/ QĐ- XPVPHC ngày 10/12/2018 của Công an huyện N, xử phạt 7.000.000 đồng về hành vi: “Điều khiển phương tiện vận chuyển nguyên liệu, vật liệu, hàng hoá không che chắn hoặc để rơi vãi ra môi trường trong khi tham gia

giao thông”. Đã chấp hành xong ngày 12/12/2018; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 162/ QĐ- XPVPHC ngày 14/7/2017 của Công an huyện N, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi: “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 20/7/2017. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/11/2023 đến ngày 07/12/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Bùi Đình K, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Ông Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1975; Đều có địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. (Ông K, ông H1 có mặt tại phiên tòa; bà H, bà V vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu T; Ông Phạm Đình Đ, Ông Phạm Đình H2, Ông Bùi Xuân Đ1, ông Bùi Đình T1, ông Bùi Văn T2, ông Bùi Quang S, bà Nguyễn Thị G, anh Bùi Đình S1. (Anh T, ông S, anh S1 có mặt tại phiên tòa; ông Đ, ông H2, ông Đ1, ông T1, ông T2, bà G vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 1998 ông Bùi Đình K lấp đất, kè ao phía trước công để trồng rau, trồng cây (ao và đường thuộc xóm G, thôn A, xã H do Ủy ban nhân dân xã H quản lý). Sau đó ông Nguyễn Hữu H1 (bên cạnh nhà ông K) cũng lấp đất, kè ao giáp với phần đất ông K lấp để trồng cây, để cây cảnh. Tiếp đó ông Bùi Quang S, sinh năm 1961 (nhà giáp ao) lấp ao giáp với phần đất ông K, ông H1 đã lấp từ trước. Năm 2017, Bùi Đình X được ông S tách cho 01 phần diện tích đất và xây nhà trên diện tích đất này. Ngày 18/9/2018 ông S đề nghị Ủy ban nhân dân xã H, huyện N cho mở lối đi phía trước nhà, đi qua diện tích đất ông K, ông H1 đã lấp đất và trồng cây từ trước. Đến nay Ủy ban nhân dân xã H, huyện N chưa đồng ý. Ông K, ông H1 chưa thực hiện việc giải toả hành lang giao thông.

Do muốn làm lối đi qua khu vực trên nên khoảng 13 giờ 56 phút ngày 05/8/2023, X điều khiển máy xúc nhãn hiệu MITSUBISHI MM57SR, số khung E7H00166, màu xanh xám (máy xúc của anh Bùi Đình S1, sinh năm 1988, ở thôn A, xã H, huyện N, anh S1 thuê X lái máy xúc để vận chuyển vật liệu xây dựng từ trước đó) phá cành, lá, gốc cây, chậu cây gồm: 01 cây vải cao khoảng 07m, đường kính tán khoảng 7m, đường kính gốc khoảng 30 cm; 01 bụi tre đường kính khoảng 180 cm, đường kính mỗi cây tre khoảng 7 cm, cao khoảng 5m; 01 cây khế cao khoảng 03m, đường kính tán khoảng 4m, đường kính gốc khoảng 30 cm; 02 cây dứa cảnh, đặc điểm mỗi cây: cao khoảng 150 cm, đường kính tán khoảng 1m, đường kính gốc khoảng 30 cm; 01 cây sanh cao khoảng 03m, đường kính tán khoảng 1,5m, đường kính gốc khoảng 05 cm; 02 chậu sứ Bát Tràng màu xanh, đường kính miệng chậu 60 cm, cao 40 cm được dùng để trồng 02 cây dứa; 1737 viên gạch chỉ đỏ 02 lỗ, kích thước mỗi viên (20 x 10 x 5) cm, là tài sản của ông K.

Sau đó X tiếp tục điều khiển máy xúc nêu trên phá cành, lá, gốc cây, chậu cây của ông H1 gồm: 02 cây nhãn, đặc điểm mỗi cây: cao khoảng 04m, đường kính tán khoảng 03m, đường kính gốc khoảng 10 cm; 01 cây hồng xiêm, cao khoảng 03m, đường kính tán khoảng 03 m, đường kính gốc khoảng 10 cm; 02 cây sanh, đặc điểm mỗi cây: Cao khoảng 80 cm, đường kính tán khoảng 50 cm, đường kính gốc khoảng 10 cm; 01 cây hoa giấy một màu, cao khoảng 80 cm, đường kính tán khoảng 40 cm, đường kính gốc khoảng 05 cm; 01 cây đa cảnh, cao khoảng 150 cm, đường kính tán khoảng 100 cm, đường kính gốc khoảng 10 cm; 01 cây ôi bon sai cao khoảng 100 cm, đường kính tán khoảng 70 cm, đường kính gốc khoảng 10 cm; 01 cây sung bon sai cao khoảng 70 cm, đường kính tán khoảng 30 cm, đường kính gốc khoảng 10 cm; 02 chậu bằng xi măng kích thước mỗi chậu (120 x 80 x 15) cm trồng cây sanh; 01 chậu bằng xi măng đường kính miệng chậu 60 cm, cao 45 cm được trồng cây đào; 01 chậu bằng sứ, đường kính 40 cm trồng cây hoa giấy; 01 chậu bằng nhựa, đường kính miệng chậu 45 cm, cao 30 cm trồng cây sung bon sai; 01 chậu bằng nhựa, đường kính miệng chậu 45 cm, cao 30 cm, trồng cây ôi bon sai. Sau khi phá cây, chậu xong, X điều khiển máy xúc hất cành cây, gốc cây xuống ao; gạt lấp gạch xuống làm nền, còn các chậu cây cảnh Xướng làm vỡ dón vào bãi vật liệu ở bên cạnh ao. Ngày 07/8/2023 ông K, ông H1 có đơn trình báo Công an xã H.

Tại kết luận định giá tài sản số 34/ KLGD ngày 03/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: Giá trị của các tài sản tại thời điểm ngày 05/8/2023 gồm: 01 cây vải là 1.600.000 đồng; 01 bụi tre lầy măng là 1.500.000 đồng; 01 cây khế là 600.000 đồng; 02 cây dừa nước cảnh là 1.600.000 đồng; 01 cây sanh là 550.000 đồng; 02 chậu sứ Bát Tràng là 500.000 đồng; 1737 viên gạch là 2.032.290 đồng. Tổng giá trị các tài sản của ông K nêu trên là: 8.382.290 đồng (tám triệu ba trăm tám mươi hai nghìn hai trăm chín mươi đồng).

Giá trị của các tài sản tại thời điểm ngày 05/8/2023 gồm: 02 cây nhãn là 1.300.000 đồng; 02 cây hồng xiêm là 360.000 đồng; 02 cây sanh là 1.000.000 đồng; 01 cây hoa giấy một màu là 400.000 đồng; 01 cây đa cảnh là 500.000 đồng; 01 cây ôi bon sai là 350.000 đồng; 01 cây sung bon sai là 300.000 đồng; 02 chậu bằng xi măng trồng cây sanh là 800.000 đồng; 01 chậu bằng xi măng trồng cây đào là 250.000 đồng; 01 chậu bằng sứ là 120.000 đồng; 02 chậu nhựa là 60.000 đồng. Tổng giá trị của các tài sản của ông H1 nêu trên là: 5.440.000 đồng (năm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị các tài sản bị huỷ hoại ngày 05/8/2023 là: 13.822.290 đồng (mười ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn hai trăm chín mươi đồng).

Cáo trạng số 01/CT- VKSNG ngày 04/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Đình X về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Đình X phạm tội “Huỷ hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38- BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Đình X từ 07 đến 09 tháng tù được trừ 29 ngày tạm giữ, tạm giam còn phải chấp hành từ 06 tháng 01 ngày tù đến 08 tháng 01 ngày tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Không; Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại: Ông Bùi Đình K, ông Nguyễn Hữu H1 đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo X.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Đình X tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 56 phút ngày 05/8/2023, tại thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, Bùi Đình X điều khiển máy xúc nhãn hiệu MITSUBISHI MM57SR, số khung E7H00166, màu xanh xám (của anh Bùi Đình S1) vùi lấp gạch, phá chậu, làm gãy thân, cành, gốc các cây gồm: 01 cây vải; 01 bụi tre lầy măng; 01 cây khế; 02 cây dứa nước cảnh; 01 cây sanh; 02 chậu sứ Bát Tràng; 1737 viên gạch; 02 cây nhãn; 02 cây hồng xiêm; 02 cây sanh; 01 cây hoa giấy; 01 cây đa cảnh; 01 cây ổi bon sai; 01 cây sung bon sai; 03 chậu bằng xi măng; 01 chậu bằng sứ; 02 chậu nhựa của ông Bùi Đình K và ông Nguyễn Hữu H1. Tổng giá trị tài sản bị huỷ hoại là 13.822.290 đồng (*Mười ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn hai trăm chín mươi đồng*).

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi Huỷ hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng muốn mở lối đi phía trước nhà qua phần đất do gia đình ông Bùi Đình K và ông Nguyễn Hữu H1 lấp ao do UBND xã H, huyện N quản lý để trồng cây để gạch và chậu cây cảnh nên bị cáo đã cố ý điều khiển máy xúc nhãn hiệu MITSUBISHI MM57SR, màu

xanh xám (máy xúc của anh Bùi Đình S1 thuê X lái máy xúc chở vật liệu xây dựng) vùi lấp gạch, làm vỡ chậu cây, phá cây cối của gia đình ông Bùi Đình K và ông Nguyễn Hữu H3 dẫn đến không sử dụng được nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Huỷ hoại tài sản của người khác quy định tại khoản 1 Điều 178- BLHS.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là phù hợp và cũng là bài học cảnh tỉnh đối với những người khác còn có ý thức coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5.1]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân không tốt. Nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính trong đó có 01 tiền sự chưa được xóa.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho bị hại và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại ông K, ông H1 đều đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người thờ cúng liệt sỹ Bùi Đình S2. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là những người không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường để khắc phục hậu quả cho bị hại tổng số tiền là 29.000.000 đồng (trong đó: bồi thường cho gia đình ông K1 là 17.000.000 đồng; bồi thường cho gia đình ông H1 12.000.000 đồng). Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 máy xúc nhãn hiệu MITSUBISHI MM57SR, số khung E7H00166, màu xanh xám, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Bùi Đình S1. Ngày 27/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### *QUYẾT ĐỊNH:*

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Đình X phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Đình X 8 (Tám) tháng tù được trừ 29 ngày tạm giữ, tạm giam còn phải chấp hành 7 (Bảy) tháng 01 (Một) ngày tù, thời gian tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Đình X phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333- BLTTHS.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/02/2024). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THADS huyện Ninh Giang;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
(Đã ký)

**Bùi Quý Long**